

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2019/HS-ST
Ngày 29 - 11- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quỳnh.

2. Bà Đinh Thị Minh Thúy

- *Thư ký phiên toà:* bà Phan Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên toà:* ông Đinh Văn Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2019/TLST – HS, ngày 19 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2019/QĐXXST – HS, ngày 19 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Quang T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09 tháng 01 năm 1966 tại huyện Khoái C, tỉnh Hưng Yên; Trú tại tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo, Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Hoàng Quang M, sinh năm 1944 và con bà Nguyễn Thị N (đã chết); có vợ là An Thị D (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 10 năm 2019 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Chí Th (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06 tháng 11 năm 1980 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Trú tại tiểu khu Y, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo, Đảng

phái, đoàn thể: Không. Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và con bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1949; Có vợ là Đinh Thị Tâm, sinh năm 1990 có một con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 10 năm 2019 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 14/10/2019, tổ công tác Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bản Phố, xã Huy Bắc, thị trấn Phù Yên, phát hiện và bắt quả tang tại nhà ở của Hoàng Quang T gồm có T và Nguyễn Chí Th đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 gói chất nhựa màu nâu đen (ngghi là ma túy) thu giữ của Nguyễn Chí Th.
- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của Th.
- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel izi1250 thu giữ của T.
- 01 bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện

Ngày 15/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Yên đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định vật chứng, kết quả:

Gói thứ nhất có chất nhựa màu nâu đen có khối lượng 0,25 gam, lấy toàn bộ 0,25 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T;

Gói thứ hai có chất nhựa màu nâu đen có khối lượng 3,56 gam, lấy 1,59 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1; Số nhựa còn lại có khối lượng 1,97 gam ký hiệu T2.

Tổng khối lượng hai gói nghi ma túy thu giữ có khối lượng là 3,81 (Không phải bốn mươi một) gam.

Kết luận giám định số 1586, ngày 18/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T, T1 đều là ma túy; loại Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện); khối lượng của mẫu gửi giám định là T = 0,25 gam, T1 = 1,59 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,81 gam; loại Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện)”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Ngày 14/10/2019 T gặp Th tại đám cưới của gia đình anh Hà Văn H, trú tại bản Phố, xã Huy Bắc, huyện Phù Yên, trong lúc đang ngồi uống nước thì Th hỏi T “Có không làm một tý”, T trả lời “Có một tý, đưa tiền đây”, nghe thấy T nói như vậy Th lấy số tiền 300.000,đ đưa cho T với mục đích để mua 01 chỉ

thuốc phiện của T, T cầm tiền và nói “Tí có gì tao gọi” rồi cả hai người đi về. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày T gọi điện cho Th đến nhà của mình, Th vào nhà T lấy bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện và T đưa cho Th gói ma túy, Th lấy một ít thuốc phiện ra rồi cùng T sử dụng ma túy, số còn lại Th để bên cạnh, khi Th và T đang sử dụng ma túy thì bị cơ quan công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo T khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông tên là S, nhà ở bản Co H, xã Mường L, huyện Sốp C, qua điều tra xác minh tại bản Co H, xã Mường L có một người tên là Hạng A S, sinh năm 1989 có đặc điểm như T mô tả nhưng tại thời điểm xác minh S đã chết do bệnh lý, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Phù Yên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 85/CT - VKS - PY, ngày 19/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Hoàng Quang T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Chí Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: bị cáo Hoàng Quang T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và bị cáo Nguyễn Chí Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Hoàng Quang T từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Th từ 12 đến 18 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Phong bì thư bên trong có *chất nhựa màu đen ký hiệu T2 = 1,97 gam (Một phẩy chín mươi bảy gam) + 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 túi ni lon màu trắng + 02 mảnh vỏ bao mì tô; 01 (Một) bộ bàn đèn tự chế, dùng để hút thuốc phiện (gồm có tẩu hút, đèn dầu, kim châm, thìa, chén, bật lửa); 01 (Một) bát nhựa màu trắng, có kích thước 2,16m x 1,3 m.*

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO – F1W màu vàng đồng, kèm theo một sim số 0987019348, thu giữ của Nguyễn Chí Th, máy cũ đã qua sử dụng và 01 (Một) chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu Masstel – izi màu đen, kèm theo một sim số 0972885074, thu giữ của Hoàng Quang T, máy cũ đã qua sử dụng.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 14/10/2019, Hoàng Quang T đã có hành vi bán 3,81 gam nhựa thuốc phiện cho Nguyễn Chí Th để lấy 300.000,đ và Nguyễn Chí Th đã có hành vi cất giấu trái phép 3,81 gam nhựa thuốc phiện với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản bản Ph, xã Huy B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của các bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 09/10/2019 tại khu vực bản Phố, xã Huy Bắc, huyện Phù Yên đối với Hoàng Quang T và Nguyễn Chí Th cùng vật chứng thu giữ.
- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 1586, ngày 18/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La;
- Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bà Lò Thị M, sinh năm 1968 – Công dân bản Nà Ph, xã Huy B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Quang T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ

luật hình sự, bị cáo Nguyễn Chí Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Hoàng Quang T phạm tội bán trái phép với khối lượng là 3,81 gam nhựa thuốc phiện đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Bị cáo Nguyễn Chí Th tàng trữ với khối lượng chất ma túy là 3,81 gam nhựa thuốc phiện, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] *Vật chứng vụ án:* Đối với 01 phong bì thư bên trong có chất nhựa màu đen ký hiệu T2 = 1,97 gam (Một phẩy chín mươi bảy gam) + 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 túi ni lon màu trắng + 02 mảnh vỏ bao mì tôm; 01 (Một) bộ bàn đèn tự chế, dùng để hút thuốc phiện (gồm có tẩu hút, đèn dầu, kim châm, thìa, chén, bật lửa); 01 (Một) bạt nhựa màu trắng, có kích thước 2,16m x 1,3 m. Là công cụ, phương tiện phạm tội, là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO – F1W màu vàng đồng, kèm theo một sim số 0987019348, thu giữ của Nguyễn Chí Th, máy cũ đã qua sử dụng và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel – izi

màu đen, kèm theo một sim số 0972885074, thu giữ của Hoàng Quang T, máy cũ đã qua sử dụng. Đây là tài sản xác định của bị cáo Hoàng Quang T và Nguyễn Chí Th, được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do đó cần tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước.

[6] Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, trong quá trình điều tra T khai nhận là mua của một người đàn ông dân tộc Mông tên là S, nhà ở bản Co H, xã Mường L, huyện Sốp C, qua điều tra xác minh tại bản Co H, xã Mường L có một người tên là Hạng A S, sinh năm 1989 có đặc điểm như T mô tả nhưng tại thời điểm xác minh S đã chết do bệnh lý, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Phù Yên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án, cần buộc Hoàng Quang T phải chịu trách nhiệm về số ma túy trên.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Quang T phạm tội; “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Quang T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 14 tháng 10 năm 2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Th 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 14 tháng 10 năm 2019;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- Phong bì thư số lượng 01 (Một) do bưu chính Việt Nam phát hành dán kín niêm phong lại, mặt trước ghi: *Vật chứng lưu kho vụ Hoàng Quang T và Nguyễn Chí Th – Phù Yên – Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy – bắt ngày 14/10/2019: Gồm chất nhựa màu đen ký hiệu T2 = 1,97 gam (Một phẩy chín mươi bảy gam) + 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 túi ni lon màu trắng + 02 mảnh vỏ bao mì tôm. Mặt sau có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 02 hình tròn dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đóng giáp lai.*

- 01 (Một) hộp bìa cát tông có kích thước 32 cm x 09 cm x 11 cm, niêm phong bên trong có một bộ bàn đèn tự chế, số lượng 01 (Một) dùng để hút thuốc phiện (gồm có bầu hút, đèn dầu, kim châm, thìa, chén, bật lửa).

- 01 (Một) bạt nhựa màu trắng, có kích thước 2,16m x 1,3 m thu giữ của Hoàng Quang T.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- Phong bì thư số lượng 01 (Một) do bưu chính Việt Nam phát hành dán kín niêm phong, bên trong đựng một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO – F1W màu vàng đồng, số IMEL1: 869125025417630, IMEL2: 8691250025417622m kèm theo một sim số 0987019348, thu giữ của Nguyễn Chí Th, máy cũ đã qua sử dụng.

- Phong bì thư lượng 01 (Một) do bưu chính Việt Nam phát hành dán kín niêm phong, bên trong đựng 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel – izi màu đen, số IMEL1: 35824609549365, IMEL2: 358246095949373, kèm theo một sim số 0972885074, thu giữ của Hoàng Quang T, máy cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, T sản số 16/BB – GNVC, ngày 25/11/2019 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Hoàng Quang T và Nguyễn Chí Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2019)/.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Công an huyện Phù Yên;
- THAHS;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, AV.

Lê Lương Anh